

Bản án số: 66/2021/HS-ST

Ngày: 28 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Trung Thành

2. Bà Hà Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Quách Văn T - Sinh ngày 04/08/1991 tại huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn N, xã Q, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Quách Công T - Sinh năm 1964 và bà: Lương Thị L - Sinh năm 1969; Có vợ Trần Thị H - Sinh năm 1992; có 02 con, lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 05/11/2021 Quách Văn T bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ngọc Lặc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/9/2021 đến ngày 21/09/2021 bị bắt tạm giam, hiện tại đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, lưu giam Công an huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa;

*** Người bị hại:** Ông Hà Bá T - Sinh năm 1963

Nơi cư trú: T, xã Q, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; (Có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Phạm Văn H - Sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Ng, huyện N, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 28/7/2021, Quách Văn T cư trú tại thôn N, xã Q, huyện N, tỉnh Thanh Hóa đi bộ đến khu vực nuôi ong mật của gia đình ông Hà Bá T ở cùng thôn, lúc này gia đình ông T đang ngủ trưa nên T lấy trộm được một bọng ong mang về cất giấu ở đồi gần nhà. Sau đó Tùng gọi điện thoại cho Phạm Văn H để hỏi bán ong thì H đồng ý và hẹn đến nhà để mua. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T mang bọng ong đến nhà Hoàn bán với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi ngàn đồng chẵn), đồng thời hỏi Hoàn có mua thêm ong không, Hoàn đồng ý và nói nếu T bán nhiều thì sẽ đưa xe ô tô lên để lấy, số tiền bán ong T đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết. Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 29/7/2021, Tùng chuẩn bị một đòn gánh bằng tre, 01 cuộn dây điện, một tấm vải màn cũ rồi đi đến khu vực nuôi ong của gia đình ông T để tiếp tục trộm ong. T dùng vải màn bịt cửa ra vào của các bọng ong, dùng dây điện buộc bốn bọng ong lại, dùng đòn gánh bằng tre gánh ra đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Ngù Sẻ, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc rồi gọi điện cho Hoàn đến. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/7/2021, Hoàn điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36A-163.87 đến địa điểm Tùng đang chờ sẵn, Hoàn thỏa thuận mua 04 bọng ong với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng chẵn) do không mang đủ tiền nên đưa cho T 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng chẵn) và hẹn hôm sau sẽ đưa thêm 200.000 đồng nhưng sau đó hai người chưa gặp lại nhau nên H chưa đưa thêm tiền cho Tùng. Biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình đến 21 giờ cùng ngày Quách Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2021 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa kết luận 05 (Năm) bọng ong có trị giá tại thời điểm bị mất trộm là 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng)

Trong quá trình bị áp dụng biện Pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú thì Quách Văn T tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản: Khoảng 01 giờ ngày 17/9/2021, Quách Văn T đến nhà bà Quách Thị C cùng thôn thấy không có người ở nhà nên T đã trộm cắp 03 tấm tôn, mỗi tấm dài khoảng 03 mét, T mang về sau nhà cắt thành 12 mảnh nhỏ, cuộn lại chở đi bán. Khoảng 07 giờ cùng ngày T gọi bạn là Bùi Văn H ở bản V, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa đến nhà có việc sau đó nhờ H mang tôn trở đi bán, khi vừa lên xe thì bị Công an xã Q, huyện Ngọc Lặc phát hiện lập biên bản. Xét thấy bị can Quách Văn T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú lại tiếp tục có hành vi phạm tội, ngày 20/9/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc đã quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tiến hành Bắt bị can để tạm giam đối với Quách Văn T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 29/9/2021 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh

Hóa kết luận 12 mảnh tôn có trị giá tại thời điểm bị mất trộm là 244.000đ (Hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 17/9/2021, do không đủ định lượng khởi tố theo quy định pháp luật nên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quách Văn T bằng hình thức phạt tiền tại Quyết định số 0093971/QĐ-XPHC ngày 05/11/2021.

Về vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 05 (Năm) bông ong chứa các cầu ong mật đang còn sống đã quy trả cho người bị hại là ông Hà Bá T ở thôn N, xã Q, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc đã trả lại cho bị hại.

Đối với hai chiếc điện thoại di động mà T và H dùng để liên lạc trao đổi mua bán ong. Điện thoại của T bị rơi không xác định vị trí rơi và rơi khi nào nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để truy tìm, còn điện thoại của Hoàn Hoàn báo cáo đã bị rơi xuống ao của gia đình không tìm thấy được.

Đối với một đòn gánh bằng tre, 01 cuộn dây điện thoại dài khoảng 05 mét, 01 tấm vải màn để trộm ong sau khi bán vứt lại chân dốc L K, xã Q, huyện Ngọc Lặc đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được gì. Cây kim sắt sử dụng để cắt tôn không biết rơi ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc không có căn cứ để truy tìm.

Về phần dân sự: Người bị hại là ông Hà Bá T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn H không có yêu cầu đề nghị gì về vấn đề bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKSNL ngày 18/11/2021 của VKSND huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Quách Văn Tùng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

** Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Quách Văn Tùng từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 21/09/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đã trả lại tài sản cho người bị hại nên không xem xét.

- Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Ý kiến của người bị hại: Thống nhất hành vi của bị cáo như cáo trạng mô tả, thống nhất lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Về phần dân sự người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Về phần hình phạt người bị hại đề nghị HĐXX xét xử theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với bản luận tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Lặc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 28/7/2021, Quách Văn Tùng đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 bông ong mật và khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/7/2021 tiếp tục trộm cắp 04 bông ong mật của gia đình ông Hà Bá Thống cùng thôn, qua định giá tổng 05 bông ong mật có trị giá tại thời điểm bị mất trộm là 6.200.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi vi phạm vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 17/9/2021, do không đủ định lượng khởi tố theo quy định pháp luật nên cơ quan CSĐT công an huyện Ngọc Lặc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quách Văn Tùng bằng hình thức phạt tiền tại Quyết định số 0093971/QĐ-XPHC ngày 05/11/2021 là đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Đây là vụ án trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do Quách Văn Tùng thực hiện. Tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ là “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra “Đầu thú” quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội. Tuy nhiên trong thời gian bị cáo đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản. Do tài sản bị cáo trộm cắp lần này có giá trị dưới 2.000.000đ (244.000đ). Nên ngày 05/11/2021 bị cơ quan CSĐT công an huyện Ngọc Lặc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Do đó hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo sửa

chữa lỗi lầm, để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với hành vi của Phạm Văn Hoàn trú tại thôn 3, xã Ngọc Liên, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa mua 05 thùng ong mật do Quách Văn Tùng lấy trộm được. Hoàn không biết tài sản trên là do trộm cắp mà có. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với Phạm Văn Hoàn về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hà Bá Thống 05 bọng ong chứa các cầu ong mật đang còn sống. Ông Hà Bá Thống đã nhận lại tài sản nói trên và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn Hoàn, quá trình điều tra anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.050.000đ (*Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) mà anh đã đưa cho bị cáo để mua 05 bọng ong nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 05 (*Năm*) bọng ong chứa các cầu ong mật đang còn sống đã quy trả cho người bị hại là ông Hà Bá T ở thôn Ngủ Sẻ, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc đã trả lại cho bị hại nên HĐXX không xem xét

- Đối với hai chiếc điện thoại di động mà T và H dùng để liên lạc trao đổi mua bán ong. Điện thoại của Tùng bị rơi không xác định vị trí rơi và rơi khi nào nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để truy tìm, còn điện thoại của Hoàn, Hoàn báo cáo đã bị rơi xuống ao của gia đình không tìm thấy được nên HĐXX không xem xét

- Đối với một đòn gánh bằng tre, 01 cuộn dây điện thoại dài khoảng 05 mét, 01 tấm vải màn để trộm ong sau khi bán vứt lại chân dốc L, xã Quang T, huyện N đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được gì nên HĐXX không xem xét

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Quách Văn Tùng

- **Tuyên bố:** Quách Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- **Xử phạt:** Quách Văn T 08 (Tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 21/09/2021.

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Quách Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi người bị hại cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc;
- Cơ quan THAHS huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Xuân Thành